

Số: 167 /QĐ-UBND

Bình Định, ngày 12 tháng 01 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**VỀ VIỆC PHÊ DUYỆT PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ CHO MỘT SỐ HỘ DÂN, TỔ CHỨC BỊ ẢNH HƯỞNG DO GPMB THỰC HIỆN DỰ ÁN KHU ĐẤT PHÍA TÂY NAM CẦU LONG VÂN, PHƯỜNG TRẦN QUANG ĐIỆU, THÀNH PHỐ QUY NHƠN (ĐỢT 4)**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định; Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 28/5/2019; Quyết định số 09/2022/QĐ-UBND ngày 29/3/2022 và Quyết định số 30/2023/QĐ-UBND ngày 29/6/2023 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định kèm theo Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 65/2019/QĐ-UBND ngày 18/12/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành bảng giá các loại đất định kỳ 5 năm (năm 2020 - 2024) trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 25/3/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá bồi thường, hỗ trợ thiệt hại về cây cối, hoa màu khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 21/2023/QĐ-UBND ngày 14/5/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá nhà cửa, vật kiến trúc và mồ mã khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 2557/QĐ-UBND ngày 12/8/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất và giá đất ở cụ thể để lập phương án bồi thường, GPMB thực hiện dự án Khu đất phía Tây Nam cầu Long Vân, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn;

Theo đề nghị của Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh tại Tờ trình số 280/TTr-TTPTQĐ ngày 19/12/2023 và ý kiến thẩm định của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 21/TTr-STNMT ngày 09/01/2024.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho một số hộ dân, tổ chức bị ảnh hưởng do GPMB để thực hiện dự án Khu đất phía Tây Nam cầu Long Vân, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn (đợt 4), với một số nội dung cụ thể như sau:

1. Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ và chi phí phục vụ công tác GPMB (2%) là **275.887.000 đồng** (Hai trăm bảy mươi lăm triệu, tám trăm tám mươi bảy nghìn đồng), trong đó:

- Giá trị bồi thường, hỗ trợ: 270.477.000 đồng.
- Chi phí phục vụ công tác GPMB (2%): 5.410.000 đồng.

(Trong đó, chi phí thẩm định 0,2% là 541.000 đồng. Riêng chi phí thẩm định của Sở Tài nguyên và Môi trường là 379.000 đồng).

2. Nguồn vốn chi trả: Từ nguồn vốn ngân sách tỉnh.

(Chi tiết như Phụ lục kèm theo Quyết định này)

**Điều 2.** Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo, hướng dẫn Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh chủ trì, phối hợp với các ngành và địa phương tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các hộ dân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVP KT;
- Lưu: VT, K14, K16.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tuấn Thanh**

**Phụ lục**

**BẢNG TỔNG HỢP GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ CHO MỘT SỐ HỘ DÂN, TỔ CHỨC BỊ ẢNH HƯỞNG DO GPMB ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN KHU ĐẤT PHÍA TÂY NAM CẦU LONG VÂN, PHƯỜNG TRẦN QUANG DIỆU, THÀNH PHỐ QUY NHƠN (ĐỢT 4)**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Hộ dân, tổ chức	Địa chỉ	DT đất thu hồi		Tổng DT thu hồi	Giá trị bồi thường, hỗ trợ (đồng)						
			DT đất được BT, HT	DT đất không BT, HT		Giá trị bồi thường đất NN	Hỗ trợ khác	Hỗ trợ chi phí đầu tư vào đất	Nhà cửa, Vật kiến trúc	Cây cối	Thưởng giao trả mặt bằng sớm	Giá trị BT, HT (đồng)
<i>a</i>	<i>b</i>	<i>c</i>	<i>d</i>	<i>e</i>	<i>f</i>	<i>g</i>	<i>h</i>	<i>i</i>	<i>j</i>	<i>k</i>	<i>l</i>	<i>m</i>
<b>I</b>	<b>HỘ DÂN</b>		<b>368,8</b>		<b>368,8</b>	<b>8.438.144</b>	<b>23.013.120</b>	<b>28.624.800</b>	<b>121.426.420</b>	<b>56.941.300</b>	<b>5.000.000</b>	<b>243.444.000</b>
1	Trần Văn Diệu, vợ Lê Thị Ly	Tổ 2, KP2, P. Trần Quang Diệu	210,8		210,8	4.823.104	13.153.920			1.232.700		19.210.000
2	Trương Thị Thuộc (chết) con Trần Chính ĐDKK	Tổ 2, KP2, P. Trần Quang Diệu	158,0		158,0	3.615.040	9.859.200			1.119.600		14.594.000
3	Ông Nguyễn Đăng Hoà, bà Nguyễn Thị Bích Hằng và bà Trần Thị Thanh Huyền	Thành phố Quy Nhơn						28.624.800		19.248.600		47.873.000
4	Trần Chính, vợ Phạm Thị Phượng	Tổ 2, KP2, P. Trần Quang Diệu							121.426.420	35.340.400	5.000.000	161.767.000
<b>II</b>	<b>TỔ CHỨC</b>			<b>21.749,8</b>	<b>21.749,8</b>					<b>27.033.000</b>		<b>27.033.000</b>
1	Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn	1134 Hùng Vương, TP. Quy Nhơn		18.322,2	18.322,2					27.033.000		27.033.000
2	Ban quản lý dự án giao thông Bình Định			3.427,6	3.427,6							0
<b>A</b>	<b>TỔNG GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ</b>											<b>270.477.000</b>
<b>B</b>	<b>CHI PHÍ PHỤC VỤ GPMB : (A) x 2%</b>											<b>5.410.000</b>
<b>C</b>	<b>TỔNG CỘNG (QUY TRÒN): (A) +(B)</b>											<b>275.887.000</b>